

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 08 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 311/2026/TLST- DS ngày 02 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Văn K, sinh năm: 1953

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Mới, xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thùy Lam, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Ấp 18, xã Vĩnh Mỹ, tỉnh Cà Mau

** Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1/ Tính đến ngày 03.08.2026 (*đương lịch*), ông Nguyễn Văn H còn nợ của ông Huỳnh Văn K số tiền là 557.649.000 đồng (*Năm trăm, năm mươi bảy triệu, sáu trăm, bốn mươi chín nghìn đồng*)

2.2/ Ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Huỳnh Văn K số tiền số tiền là 557.649.000 đồng (*Năm trăm, năm mươi bảy triệu, sáu trăm, bốn mươi chín nghìn đồng*).

Về thời hạn và phương thức thanh toán hai bên thống nhất sẽ tự thỏa thuận với nhau trong giai đoạn thi hành án.

2.3/ Án phí dân sự có giá ngạch: Ông Nguyễn Văn H phải chịu 6.577.000 đồng nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau. Ông Huỳnh Văn K phải chịu

6.577.000 đồng. Tuy nhiên ông Huỳnh Văn K thuộc trường hợp được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí nên ông Huỳnh Văn K được miễn không phải nộp.

2.4/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.5/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7 –Cà Mau;
- THA tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Nam